**Thông qua công tác kiểm sát xét xử phúc thẩm hành chính, VKSND cấp cao tại Đà Nẵng đã ban hành Thông báo số 10/TB-VC2-V3 rút kinh nghiệm đối với vụ kiện Quyết định hành chính giữa bênkhởi kiện là ông Dương Văn T trú tại 113 Nguyễn Phúc Chu, phường Thành Nhất, thành phố BMT, tỉnh ĐL với bên bị kiện là Uỷ ban nhân dân thành phố BMT, tỉnh ĐL.**

**1. Nội dung vụ án**

Hộ gia đình ông Dương Văn T có diện tích đất khoảng 4.674 m2 thuộc thửa số 130, tờ bản đồ số 15, tại khu vực ngã tư đường Vành đai phía Tây, phường Tân Lợi, thành phố BMT, tỉnh ĐL. Đất này do gia đình ông T nhận giao khoán trồng cà phê với Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Cà phê BMT, tỉnh ĐL (viết tắt là Công ty Cà phê).

Ngày 12/5/2004, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh ĐL ban hành Quyết định số 650/QĐ-UB về việc thu hồi đất của Công ty Cà phê giao cho Uỷ ban nhân dân thành phố BMT để giải quyết đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ, diện tích đất thu hồi là 1.013.455m2, trong đó có 4.674m2 thuộc thửa đất số 130 giao khoán cho ông Dương Văn T. Sau đó, Ủy ban nhân dân tỉnh không thực hiện thu hồi đất ngoài thực địa, nên Công ty Cà phê tiếp tục ký kết hợp đồng giao khoán với hộ ông T để sản xuất trồng cây cà phê. Đến năm 2012, Uỷ ban nhân dân tỉnh ĐL có Quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 05/01/2012 thu hồi 14.873,2m2 của Công ty Cà phê giao cho Uỷ ban nhân dân thành phố BMT quản lý để xây dựng công trình đường Vành đai phía Tây thành phố BMT, trong đó thu hồi một phần diện tích đất của hộ ông T là 3.030,3m2. Diện tích này đã được Uỷ ban nhân dân thành phố BMT phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ tại Quyết định số 865/QĐ-UBND ngày 08/3/2012, ông T đã nhận toàn bộ tiền đền bù và không khiếu nại. Phần diện tích đất còn lại là 1.908,1m2 hộ ông Thi tiếp tục quản lý, sử dụng.

Ngày 10/10/2017, Ủy ban nhân dân thành phố BMT ban hành Quyết định số 5644/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bổ sung bồi thường, hỗ trợ và chi phí tổ chức thực hiện bồi thường hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình: Trung tâm chỉ huy Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy tỉnh ĐL, thu hồi phần diện tích đất còn lại của ông T là 1.908,1m2, giá trị bồi thường là 379.743.037 đồng, cụ thể: Bồi thường về nhà 39.292.548 đồng, vật kiến trúc 157.686.739 đồng, cây trồng 19.621.200 đồng, chính sách hỗ trợ khác (hộ gia đình cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp) 163.142.550 đồng.

Ông T không đồng ý với Quyết định 5644 nên chưa nhận tiền bồi thường và ngày 07/9/2018, ông T khởi kiện yêu cầu Toà án huỷ Quyết định số 5644/QĐ-UBND ngày 10/10/2017 của Uỷ ban nhân dân thành phố BMT, tỉnh ĐL, buộc Uỷ ban nhân dân thành phố BMT ban hành lại Quyết định phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ cho gia đình ông theo đúng quy định.

**2. Quá trình giải quyết vụ án**

- Bản án hành chính sơ thẩm số 02/2019/HC-ST ngày 26/02/2019 của Toà án nhân dân tỉnh ĐL đã quyết định: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Dương Văn T về việc yêu cầu huỷ Quyết định số 5644/QĐ-UBND ngày 10/10/2017 của Uỷ ban nhân dân thành phố BMT về việc phê duyệt phương án bổ sung bồi thường, hỗ trợ và chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình Trung tâm chỉ huy Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy tỉnh ĐL và buộc Uỷ ban nhân dân thành phố BMT ban hành lại quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho gia đình ông theo đúng quy định.

- Kháng cáo: Ngày 13/3/2019, Toà án nhân dân tỉnh ĐL nhận được đơn kháng cáo của ông Dương Văn T kháng cáo toàn bộ án sơ thẩm, yêu cầu huỷ án sơ thẩm.

- Quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên toà phúc thẩm: Chấp nhận một phần kháng cáo của ông Dương Văn T; sửa Bản án sơ thẩm số 02/2019/HC-ST ngày 26/02/2019 của Toà án nhân dân tỉnh ĐL theo hướng: Chấp nhận một phần đơn khởi kiện của ông T, huỷ một phần Quyết định 5644 về phê duyệt phương án bổ sung bồi thường, hỗ trợ và chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất hộ ông T để xây dựng công trình, buộc Uỷ ban nhân dân thành phố BMT ban hành bổ sung về phần hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm khi thu hồi đất của hộ ông T.

- Bản án hành chính phúc thẩm số 198/2019/HC-PT ngày 30/10/2019 của Toà án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã quyết định: Chấp nhận kháng cáo của ông Dương Văn T về phần yêu cầu hỗ trợ tiền đào tạo, chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm và sửa bản án hành chính sơ thẩm.

+ Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Dương Văn T về huỷ Quyết định số 5644/QĐ-UBND ngày 10/10/2017 của Uỷ ban nhân dân thành phố BMT. Yêu cầu Uỷ ban nhân dân thành phố BMT ban hành lại Quyết định phê duyệt phương án bổ sung bồi thường, hỗ trợ và chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình Trung tâm chỉ huy Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy tỉnh ĐL. Trong đó: Bổ sung vào quyết định phê duyệt về phương án hỗ trợ tiền đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho hộ ông T theo quy định của pháp luật.

+ Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Dương Văn T về giá trị bồi thường nhà ở còn lại, về giá trị tài sản và vật kiến trúc, về giá trị cây trồng trên đất về giá trị bồi thường căn nhà số 01 và bồi thường đất bị thu hồi đã được phê duyệt tại Quyết định số 5644/QĐ-UBND ngày 10/10/2017 của Uỷ ban nhân dân thành phố BMT.

**3. Những vấn đề cần rút kinh nghiệm**

Diện tích đất 1.908,1m2 thuộc thửa đất số 130, tờ bản đồ số 15 toạ lạc tại phường Tân Lợi, thành phố BMT, tỉnh ĐL mà ông Dương Văn T khiếu nại yêu cầu bồi thường là được Nhà nước giao cho Công ty Cà phê quản lý, tổ chức sản xuất, không thu tiền sử dụng đất. Sau khi giao đất, Công ty Cà phê ký kết hợp đồng giao khoán cho các hộ dân để sản xuất trồng cà phê, trong đó có hộ của ông T. Theo hợp đồng thì Công ty Cà phê chỉ giao khoán cho hộ ông T trồng cây hằng năm trên đất chứ không phải giao quyền sử dụng đất. Do vậy, hộ ông T không được bồi thường về đất theo quy định tại các điều 75, 76, 77, 82 Luật Đất đai năm 2013.

Uỷ ban nhân dân thành phố BMT, tỉnh ĐL ban hành Quyết định số 5644/QĐ-UBND ngày 10/10/2017 về việc phê duyệt phương án bổ sung bồi thường, hỗ trợ và chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình nhưng chưa xem xét hỗ trợ tiền đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho hộ ông Thi là không đúng, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của gia đình ông. Bời vì, hộ ông Dương Văn T trực tiếp sử dụng đất từ năm 2002, tính đến thời điểm thu hồi đất là 14 năm; sau khi hết hạn hợp đồng hộ ông T tiếp tục sản xuất trồng cây hằng năm: Mì, ngô... trên diện tích đất này cho đến khi có thông báo thu hồi đất và theo biên bản kiểm kê tài sản ngày 30/12/2016 thể hiện tại thời điểm thu hồi đất, trên diện tích đất của hộ ông T có nhiều cây trồng lâu năm và hằng năm (chuối 261 cây, đu đủ 7 cây, keo 28 cây, mít, khoai môn, nghệ...). Mặt khác, theo biên bản xác minh thực trạng lao động ngày 27/02/2017 của Trung tâm quỹ đất tỉnh ĐL cho thấy hộ ông T là hộ trực tiếp sản xuất đất nông nghiệp, có 08 nhân khẩu và sinh sống chủ yếu vào sản xuất nông nghiệp. Vì vậy, hộ ông T là “Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp” khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp thì hộ ông T không có đất để sản xuất nông nghiệp, ổn định đời sống (Công ty Cà phê là đối tượng được bồi thường nhưng không trực tiếp sử dụng đất) thì hộ ông T phải được hỗ trợ tiền đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo quy định tại khoản 2 Điều 83, khoản 1 Điều 84 Luật Đất đai; Điều 20 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP và khoản 1 Điều 2 Quyết định số 63/2015/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

Do đó, Bản án hành chính phúc thẩm số 198/2019/HC-PT ngày 30/10/2019 của Toà án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã chấp nhận quan điểm của Viện kiểm sát và kháng cáo của ông Dương Văn T, huỷ một phần Quyết định 5644 về việc phê duyệt phương án bổ sung bồi thường, hỗ trợ và chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất hộ ông T để xây dựng công trình, buộc Uỷ ban nhân dân thành phố BMT ban hành bổ sung về phần hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm khi thu hồi đất của hộ ông T./.

<https://vksndtc.gov.vn/tin-chi-tiet-8473>